TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ COLETTE Họ và tên: …… Lớp: ..... STT: …….....		Ngày ……tháng…….năm ……. **KIỂM TRA HỌC KỲ I** **Năm học 2023 - 2024**		SỐ THỨ TỰ
Môn: VẬT LÝ – Lớp 9 *Thời gian làm bài 45 phút* ***(Đề có 04 trang)***	Số báo danh	Chữ ký Giám thị 1	Chữ ký Giám thị 2	SỐ MẬT MÃ

ĐIỂM BÀI KIỂM TRA _____	Chữ ký Giám khảo 1	Chữ ký Giám khảo 2	SỐ MẬT MÃ SỐ THỨ TỰ

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I – MÔN VẬT LÝ 9

NĂM HỌC 2023 - 2024

I. TRẮC NGHIỆM (4,0 điểm)

Học sinh chọn câu trả lời đúng nhất điền vào Bảng trả lời phía bên dưới.

Câu 1. Đặt hiệu điện thế U = 12V vào hai đầu đoạn mạch gồm điện trở $R_1 = 40\ \Omega$ và $R_2 = 60\ \Omega$ mắc song song. Hỏi cường độ dòng điện chạy qua mạch chính là bao nhiêu?

A. 0,2 A B. 0,6 A C. 0,5 A D. 0,3 A

Câu 2. Có hai điện trở R_1 và $R_1 = 2\ R_2$ được mắc song song vào một hiệu điện thế không đổi. Công suất điện $\mathcal{P}_1$ và $\mathcal{P}_2$ tương ứng trên hai điện trở này có mối quan hệ nào dưới đây?

A. $\mathcal{P}_2 = 2\ \mathcal{P}_1$ B. $\mathcal{P}_1 = 2\ \mathcal{P}_2$ C. $\mathcal{P}_1 = \mathcal{P}_2$ D. $\mathcal{P}_1 = 4\mathcal{P}_2$

Câu 3. Một bếp điện hoạt động liên tục trong 30 min ở hiệu điện thế 220 V. Khi đó số chỉ của điện kế tăng từ số 7025 lên đến 7026,1. Công suất của bếp điện là:

A. 22 kW B. 220 W C. 2200 W D. 220 kW

Câu 4. Một ấm đun siêu tốc loại (220 V – 1800 W) được sử dụng ở hiệu điện thế 220V. Ấm được sử dụng mỗi ngày 20 min, điện năng tiêu thụ của ấm trong 30 ngày là:

A. 1,8 kW.h B. 18 kW.h C. 180 kW.h D. 1800 kW.h

Câu 5. Một bóng đèn sợi đốt loại (6V - 3W) được mắc nối tiếp với một biến trở. Biến trở điều chỉnh đèn từ sáng bình thường đến sáng yếu dần. Nhận xét nào sau đây là đúng:

A. Đèn sáng yếu nhất khi biến trở có giá trị lớn nhất.
B. Đèn sáng mạnh nhất khi biến trở có giá trị lớn nhất.
C. Đèn sáng yếu nhất khi biến trở có giá trị nhỏ nhất.
D. Đèn sáng mạnh nhất là khi nó sáng hơn định mức.

Câu 6. Làm thế nào để nhận biết được tại một điểm trong không gian có từ trường?

A. Đặt ở đó một kim bằng đồng, kim chỉ hướng Nam – Bắc.
B. Đặt ở đó một sợi dây dẫn, dây bị nóng lên.
C. Đặt ở nơi đó các vụn giấy thì chúng bị hút về hai hướng Nam – Bắc.
D. Đặt ở đó một kim nam châm, kim bị lệch khỏi hướng Nam – Bắc.

Câu 7. Trên thanh nam châm, vị trí nào hút sắt mạnh nhất:

A. Từ cực Bắc B. Hai đầu từ cực C. Từ cực Nam D. Giữa thanh

Câu 8. Một cuộn dây dẫn bằng nhôm có điện trở suất $2{,}8.10^{-8}\ \Omega m$; chiều dài cuộn dây 300 m; điện trở 15 Ω. Tiết diện của dây là:

A. $0{,}56.10^{-8}\ m^2$ B. $0{,}56.10^{-8}\ mm^2$ C. $0{,}56.10^{-6}\ mm^2$ D. $0{,}56.10^{-6}\ m^2$

PHẦN TRẢ LỜI

1.	2.	3.	4.	5.	6.	7.	8.

HỌC SINH KHÔNG ĐƯỢC VIẾT VÀO KHUNG NÀY
VÌ ĐÂY LÀ PHÁCH, SẼ RỌC ĐI MẤT

II. PHẦN TỰ LUẬN (6,0 điểm)

Câu 1: (2,0 điểm) Hãy điền từ/ cụm từ thích hợp vào chỗ trống trong mỗi câu sau:

a. Nam châm điện thường có cấu tạo là ống dây có dòng điện chạy qua quấn quanh một lõi ……. Có thể làm tăng lực từ của nam châm điện tác dụng lên một vật bằng cách …… cường độ dòng điện qua các vòng dây hoặc tăng ……của ống dây. Hai ứng dụng của nam châm điện trong cuộc sống: ……và …….

b. …… của dòng điện sinh ra trên máy bơm nước là số đo lượng điện năng mà máy bơm tiêu thụ để chuyển hóa thành …… và …….

Câu 2: (1,0 điểm)

Em hãy xác định trên hình: tên các từ cực của ống dây, chiều đường sức từ trong ống dây, chiều dòng điện qua các vòng dây và các cực của nguồn điện.

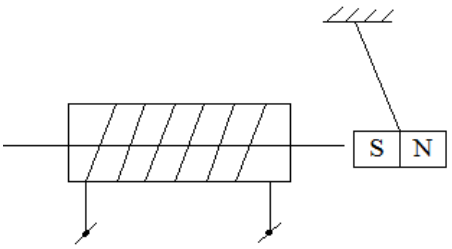

Câu 3: (3,0 điểm)

Hai điện trở $R_1 = 20\ \Omega$, $R_2 = 30\ \Omega$ mắc nối tiếp nhau rồi nối vào một nguồn điện có hiệu điện thế U = 12 V.

a. Vẽ sơ đồ mạch điện.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

HỌC SINH KHÔNG ĐƯỢC VIẾT VÀO KHUNG NÀY
VÌ ĐÂY LÀ PHÁCH, SẼ RỌC ĐI MẤT

b. Tính cường độ dòng điện qua mạch và hiệu điện thế giữa hai đầu mỗi điện trở.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

c. Tính công suất tiêu thụ của cả đoạn mạch AB.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

HỌC SINH KHÔNG ĐƯỢC VIẾT VÀO KHUNG NÀY
VÌ ĐÂY LÀ PHÁCH, SẼ RỌC ĐI MẤT

d. Thay điện trở R_2 bằng bóng đèn (3V – 1,8 W) thì đèn có sáng bình thường không? Vì sao ?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

-Hết-

Học sinh không được sử dụng tài liệu
Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 3
TRƯỜNG THCS COLETTE

KIỂM TRA HỌC KỲ I
NĂM HỌC 2023-2024
MÔN: VẬT LÝ – KHỐI 9

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ CHÍNH THỨC – MÔN VẬT LÝ 9
NĂM HỌC 2023 – 2024

CÂU	NỘI DUNG	ĐIỂM
Phần I (4,0 đ)	1C, 2A, 3C, 4B, 5A, 6D, 7B, 8D	0,5đ x8
Phần II (6,0 đ)	**Câu 1: (2,0 đ)** a. Sắt non, tăng, số vòng dây, rơ le điện từ, cần cẩu dùng nam châm điện (HS có thể tìm hai ứng dụng khác) b. Công, cơ năng, nhiệt năng **Câu 2: (1,0 đ)** Xác định đúng: - tên các cực ống dây - chiều đường sức từ trong ống dây - chiều dòng điện qua các vòng dây - các cực của nguồn điện **Câu 3: (3,0 đ)** a. Sơ đồ mạch điện b. Tính được I_m = 0,24 A Hiệu điện thế hai đầu R_1: U_1 = 20. 0,24 = 4,8 V Hiệu điện thế hai đầu R_2: U_2 = 12 - 4,8 = 7,2 V c. Công suất tiêu thụ của đoạn mạch: $P_m = U_m.I_m$ = 12. 0,24= 2,88 W d. Điện trở của đèn là: $R_đ$ = 9/1,8 = 5 Ω Vì Đ nối tiếp với R_2 nên $I_đ = I_m$ = 12/(20+5) = 0,48 A Hiệu điện thế giữa hai đầu đèn: $U_đ$ = 5.0.48 = 2,4 V < 3V $U_đ < U_{đm}$: Đèn không sáng bình thường.	 0,25đx5 0,25đx3 0,25đx4 0,5đ 0,5đ 0,25đ 0,25đ 0,5đ 0,25đ 0,25đ 0,25đ 0,25đ

MA TRẬN ĐỀ HK1 VẬT LÝ 9 (2023-2024)							
Nội Dung	CÁC MỨC ĐỘ NHẬN THỨC						Tổng
	Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		
	TNKQ	TL	TNKQ	TL	Cấp độ thấp	Cấp độ cao	
Chủ đề 1 MẠCH NỐI TIẾP - SONG SONG	Tính I mạch song song	Vẽ SĐMĐ	Biến trở nối tiến đèn		Tính U, I	Đèn sáng thế nào?	
Số câu:	1	1	1		1	1	5
Số điểm:	0.5	0.5	0.5		1	1	3.5
Tỷ lệ: %	5%	5%	5%	0%	10%	10%	35%
Chủ đề 2 CÁC Y/T ẢNH HƯỞNG R	Tính S						
Số câu:	1						1
Số điểm:	0.5						0.5
Tỷ lệ: %	5%			0%	0%	0%	5%
Chủ đề 3 CÔNG CỦA DÒNG ĐIỆN - CÔNG SUẤT ĐIỆN	Tính Điện năng tiêu thụ	Tính công suất	Tính công suất	Tính điện năng tiêu thụ			
Số câu:	1	1	2	1			5
Số điểm:	0.5	0.5	1	0.5			2.5
Tỷ lệ: %	5%	5%	10%	5%	0%	0%	25%

Chủ đề 4 CÔNG - CÔNG SUẤT ĐIỆN TRỞ - ĐL JOULE-LENZ			So sánh công suất điện trở		Tính Qi, Qtp	Tính thời gian thông qua Hiệu suất	
Số câu:			1				1
Số điểm:			0.5				0.5
Tỷ lệ: %	0%	0%	5%	0%	0%	0%	5%
Chủ đề 5 NAM CHÂM - TỪ TRƯỜNG- QUY TẮC NẮM TAY PHẢI	Tính chất nam châm, nhận biết từ trường	Nam châm điện		Ứng dụng NC điện	Xác đinh chiều ĐST, chiều dòng điện, tên từ cực của ống dây và thanh NC		
Số câu:	2.5	1		1	1		5.5
Số điểm:	1	0.5		0.5	1		3
Tỷ lệ: %	10%	5%	0%	5%	10%	0%	30%
Tổng							
Số câu:	5.5	3	4	2	2	1	17.5
Số điểm:	2.5	1.5	2	1	2	1	10
Tỷ lệ:	25%	15%	20%	10%	20%	10%	100%